

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST
Ngày 08 - 8 - 2022
V/v tranh chấp “ hôn nhân
và gia đình, ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Cương;
2. Bà Lê Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Thanh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HN ngày 09 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐST-HN ngày 31 tháng 5 năm 2022 và các Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1981, nơi cư trú: Lô 5D4, khóm Đ, phường DX, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Kim H, sinh năm 1987, nơi cư trú: 23-8, Okseoseo-gil, Okseo-myeon, Gunsan-si, Jeollabuk- Hàn Quốc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Minh H trình bày: Ông và bà Kim H kết hôn vào năm 2019, hôn nhân của ông, bà do tự nguyện yêu thương nhau và được sự chấp thuận của gia đình hai bên, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Yangsan-si, Gyeongsangnam- Hàn Quốc, trích lục ghi chú kết hôn số 109/TLGCKH ngày 18-11-2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau khá hạnh phúc, nhưng sau đó

phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không còn hòa hợp được tính tình, bất đồng ngôn ngữ, phong tục tập quán. Từ đó, tình cảm vợ chồng phai nhạt.

Hiện tại, ông H không còn chung sống với bà Kim H, vì mục đích hôn nhân không đạt được do tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình đã rạn nứt và không có khả năng hàn gắn lại nên ông H yêu cầu ly hôn bà Kim H.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Kim H đã được Tòa án thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp, tổng đạt Thông báo thụ lý và Lịch làm việc của Tòa án. Tuy nhiên Cục Quản lý Tòa án quốc gia, Đại Hàn Dân Quốc không thực hiện được ủy thác tư pháp. Đến nay, Tòa án chưa nhận được ý kiến của bà Kim H.

Tòa án không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và không tiến hành hòa giải được giữa các đương sự do ông H xin vắng mặt và bà Kim H vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được kiểm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn, bà Kim H quốc tịch Hàn Quốc, cư trú tại 23-8, Okseoseo-gil, Okseomyeon, Gunsan-si, Jeollabuk- Hàn Quốc. Nguyên đơn cư trú tại phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nguyên đơn khởi kiện ly hôn, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn ông Nguyễn Minh H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn, bà Kim H có địa chỉ tại Hà Quốc nhưng Cục Quản lý Tòa án quốc gia, Đại Hàn Dân Quốc không thực hiện được ủy thác tư pháp tổng đạt hồ sơ trực tiếp (Thông báo thụ lý và Lịch xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang). Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã đề nghị Đại sứ quán Việt Nam tại Seoul, Hàn Quốc thực hiện thông báo trên Cổng thông tin điện tử về việc thụ lý giải quyết vụ án, đồng thời đăng thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao. Từ ngày 20-6-2022 đến nay đã quá thời hạn 01 tháng, Tòa án chưa nhận được ý kiến của bà Kim H về vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 228; điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung: Ông Nguyễn Minh H và bà Kim H có quan hệ hôn nhân được cấp Giấy đăng ký kết hôn ngày 10-6-2019, tại Yangsan-si, Gyeongsangnam-Hàn Quốc, trích lục ghi chú kết hôn số 109/TLGCKH ngày 18-11-2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc,

nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không còn hòa hợp được tính tình, bất đồng ngôn ngữ. Xét thấy, ông H và bà Kim H không còn chung sống và không liên lạc với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, việc ông H yêu cầu ly hôn với bà Kim H là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Ông H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét đến.

[4] Về tài sản chung: Ông H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, buộc nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm..

[6] Về chi phí tố tụng: Ông Lê Minh Huy phải chịu lệ phí ủy thác tư pháp, được khấu trừ tạm ứng đã nộp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 153; Điều 273; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Minh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh H được ly hôn với bà Kim H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Minh H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000026 ngày 06-12-2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Ông Nguyễn Minh H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Về lệ phí ủy thác tư pháp: Ông Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng chi phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000060 ngày 13-12-2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Ông H đã nộp đủ lệ phí ủy thác.

Thời hạn kháng cáo của ông Nguyễn Minh H là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Thời hạn kháng cáo của bà Kim H là 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA dân sự tỉnh An Giang;
- Ủy ban nhân thành phố Long Xuyên;
- Phòng KTNV và THA;
- Tòa GĐ và NCTN;
- Đường sự;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Tâm